

Undergraduate Diploma in Hospitality and Tourism

MQF (Level 5) - ECTS (60)

Văn bằng Đại học về Quản lý Khách sạn và Du lịch MQF

(Cấp độ 5) – ECTS (60)

Bullet point:

- Age Group: 19 to 65 years old can apply
- Mode: Full time
- Duration: 1 year and Short Courses
- ECTS: 60
- Total learning Hours: 1500 Hours
- Awarding Body: Accredited by the Malta Further C Higher Education Authority



Tổng quan:

- Nhóm tuổi: 19 đến 65 tuổi có thể đăng ký
- Hình thức: Toàn thời gian
- Thời gian: 1 năm và các khóa học ngắn hạn
- ECTS: 60
- Tổng số giờ học: 1500 giờ
- Cơ quan cấp chứng chỉ: Được công nhận bởi Cơ quan Giáo dục Đại học và Sau đại học Malta

During the course:

The Undergraduate Diploma program has been meticulously crafted to provide students with a robust foundation in theoretical knowledge, profound understanding, and



LA VALLETTE
INSTITUTE



Malta
Further & Higher
Education Authority

practical skills essential for a successful career in the Hospitality and Tourism sector. The overarching objective of the program is to demonstrate students' competence in applying acquired skills, knowledge, and professional development relevant to the industry.

Trong suốt khóa học:

Chương trình Cao đẳng Đại học được thiết kế tỉ mỉ nhằm cung cấp cho sinh viên một nền tảng vững chắc về kiến thức lý thuyết, hiểu biết sâu sắc và kỹ năng thực hành cần thiết cho một sự nghiệp thành công trong lĩnh vực Khách sạn và Du lịch. Mục tiêu tổng thể của chương trình là chứng minh khả năng của sinh viên trong việc áp dụng các kỹ năng đã học, kiến thức và sự phát triển chuyên môn liên quan đến ngành.

The program serves as a bridge between theory and practice, fostering the development of skills, competencies, and personal attributes vital for assuming managerial roles within the Hospitality and Tourism sector. Throughout the course, students are encouraged to engage in critical and reflective discussions pertaining to this dynamic industry.

Chương trình này đóng vai trò như một cầu nối giữa lý thuyết và thực hành, thúc đẩy sự phát triển các kỹ năng, năng lực và phẩm chất cá nhân quan trọng để đảm nhận các vai trò quản lý trong ngành Khách sạn và Du lịch. Trong suốt khóa học, sinh viên được khuyến khích tham gia vào các cuộc thảo luận phản biện và suy ngẫm về ngành công nghiệp năng động này.



Units:

- Introduction to Tourism and Hospitality Industry
- Cultural Diversity and Intercultural Communication in Tourism
- Customer Service Excellence in Hospitality
- Introduction to Tourism Marketing and Promotion
- Sustainable Tourism Practices
- Introduction to Event Planning and Management in Tourism
- Introduction to Accommodation Management and Operations
- Technology in the Tourism Industry
- An Introduction to Food and Beverage Management
- Destination Management and Planning



Các đơn vị:

- Giới thiệu về ngành Du lịch và Khách sạn
- Đa dạng văn hóa và Giao tiếp liên văn hóa trong Du lịch
- Dịch vụ khách hàng xuất sắc trong ngành Khách sạn
- Giới thiệu về Marketing và Quảng bá Du lịch
- Thực hành Du lịch Bền vững
- Giới thiệu về Lập kế hoạch và Quản lý sự kiện trong Du lịch
- Giới thiệu về Quản lý và Vận hành Cơ sở lưu trú
- Công nghệ trong ngành Du lịch
- Giới thiệu về Quản lý Thực phẩm và Đồ uống
- Quản lý và Lập kế hoạch Điềm đến

Mode of course Delivery:

- Face to Face Lectures
- Presentations
- Tutorials



Chế độ cung cấp khóa học:

- Giảng dạy trực tiếp
- Thuyết trình
- Hướng dẫn

What does the course include:

- Lectures and Presentations
- Group discussions
- Role-playing and simulations

Khóa học bao gồm:

- Các bài giảng và thuyết trình
- Thảo luận nhóm
- Đóng vai và mô phỏng

Target Group:

- Career Changers
- Hospitality Professionals
- Tourism Enthusiasts
- International Students
- Adult Learners
- Entrepreneurs
- Customer Service Professionals

Nhóm đối tượng:

- Người thay đổi nghề nghiệp
- Chuyên gia ngành khách sạn
- Những người đam mê du lịch
- Sinh viên quốc tế
- Học viên người đi làm
- Doanh nhân
- Chuyên viên dịch vụ khách hàng

Entry Requirements:

- Candidates must be 18 years old
- In possession of a minimum qualification at MQF level 4
- Student Must have an IELTS 6 Bands, if not any relevant such as PTE, Duolingo or Language Cert are accepted too

Yêu cầu đầu vào:

- Ứng viên phải từ 18 tuổi trở lên
- Có bằng cấp tối thiểu ở mức MQF cấp 4
- Sinh viên phải có điểm IELTS từ 6 trở lên, nếu không có, các chứng chỉ liên quan như PTE, Duolingo hoặc Language Cert cũng được chấp nhận

During the course student will be able to:

- Recall effective intercultural communication strategies for enhancing the tourist experience.
- Identify branding principles and their application in destination marketing.
- Recall sustainable practices for minimizing the environmental impact of tourism.
- Identify event risk management strategies and crisis response protocols.
- Identify effective customer service techniques within the accommodation sector.
- Describe customer service excellence in the context of food and beverage management.
- Describe stakeholder collaboration and its significance in destination management.
- Make informed judgments for sustainable development and enhanced customer experiences based on hospitality strategies incorporating ethical, economic, and environmental.



Trong khóa học, học viên sẽ có khả năng:

- Ghi nhớ các chiến lược giao tiếp liên văn hóa hiệu quả để nâng cao trải nghiệm du lịch.
- Xác định các nguyên tắc xây dựng thương hiệu và ứng dụng của chúng trong tiếp thị điểm đến.

- Ghi nhớ cách thực hành bền vững để giảm thiểu tác động môi trường của du lịch.
- Xác định các chiến lược quản lý rủi ro sự kiện và các quy trình ứng phó khủng hoảng.
- Xác định các kỹ thuật dịch vụ khách hàng hiệu quả trong lĩnh vực lưu trú.
- Mô tả sự xuất sắc trong dịch vụ khách hàng trong bối cảnh quản lý thực phẩm và đồ uống.
- Mô tả sự hợp tác giữa các bên liên quan và tầm quan trọng của nó trong quản lý điểm đến.
- Đưa ra các phán đoán có cơ sở cho sự phát triển bền vững và nâng cao trải nghiệm khách hàng dựa trên các chiến lược khách sạn kết hợp yếu tố đạo đức, kinh tế và môi trường.

Skills obtained at end of the programme

Upon successfully completion graduates can become:

- **Event Coordinator:** Plans and organizes events, conferences, weddings, and other gatherings for clients or within the hospitality industry.
- **Travel Consultant:** Assists clients in planning and booking trips, offering expertise in destinations, accommodations, and travel logistics.
- **Tour Guide:** Leads tourists on guided tours, providing information and insights about historical, cultural, and natural attractions.
- **Resort Manager:** Oversees the operations of resorts, including accommodations, leisure facilities, and guest services.
- **Cruise Director:** Manages onboard activities and entertainment for cruise ship passengers, ensuring an enjoyable voyage.
- **Hospitality Sales Manager:** Focuses on selling hotel rooms, event spaces, and services to corporate clients and groups.
- **Customer Service Manager:** Ensures exceptional customer service across various hospitality sectors, including hotels, restaurants, and travel agencies.
- **Travel Writer/Blogger:** Creates content for travel publications, websites, or blogs, sharing experiences and travel tips.
- **Front Office Manager:** Manages the front desk and reception area of hotels, responsible for guest check-in, check-out, and inquiries.
- **Food and Beverage Manager:** Oversees the food and beverage operations of restaurants,

ensuring quality, profitability, and compliance with regulations.

- **Marketing Coordinator:** Assists in marketing and promotional activities for hotels, resorts, or tourism destinations.
- **Hospitality Educator:** Teaches and trains future professionals in hospitality and tourism programs at educational institutions.
- **Guest Relations Manager:** Ensures guest satisfaction and resolves any issues or complaints during their stay at a hotel or resort.
- **Travel Agency Manager:** Manages the operations of a travel agency, including sales, customer service, and marketing.
- **Catering Manager:** Oversees catering services for events and functions, coordinating food preparation and delivery.
- **Concierge:** Assists guests with various needs and requests, such as restaurant reservations, transportation, and local information.
- **Cultural Heritage Manager:** Manages museums, cultural centers, or heritage sites, focusing on preservation and visitor experiences.

Kỹ năng đạt được khi hoàn thành chương trình

Sau khi hoàn thành chương trình thành công, các sinh viên tốt nghiệp có thể trở thành:

- **Điều phối viên sự kiện:** Lên kế hoạch và tổ chức các sự kiện, hội nghị, đám cưới và các buổi tụ họp khác cho khách hàng hoặc trong ngành công nghiệp dịch vụ khách hàng.
- **Tư vấn viên du lịch:** Hỗ trợ khách hàng lên kế hoạch và đặt chỗ cho các chuyến đi, cung cấp chuyên môn về điểm đến, chỗ ở và logistics du lịch.
- **Hướng dẫn viên du lịch:** Dẫn đoàn khách du lịch tham quan, cung cấp thông tin và hiểu biết về các điểm tham quan lịch sử, văn hóa và thiên nhiên.
- **Quản lý khu nghỉ dưỡng:** Giám sát hoạt động của các khu nghỉ dưỡng, bao gồm chỗ ở, cơ sở giải trí và dịch vụ khách hàng.



LA VALLETTE
INSTITUTE



Malta
Further & Higher
Education Authority

- **Giám đốc du thuyền:** Quản lý các hoạt động và giải trí trên tàu du lịch, đảm bảo chuyến đi vui vẻ cho hành khách.
- **Quản lý bán hàng trong ngành khách sạn:** Tập trung vào việc bán phòng khách sạn, không gian tổ chức sự kiện và dịch vụ cho các khách hàng doanh nghiệp và nhóm.
- **Quản lý dịch vụ khách hàng:** Đảm bảo dịch vụ khách hàng xuất sắc trên nhiều lĩnh vực trong ngành khách sạn, bao gồm khách sạn, nhà hàng và các đại lý du lịch.
- **Nhà văn/blogger du lịch:** Tạo nội dung cho các ấn phẩm du lịch, trang web hoặc blog, chia sẻ trải nghiệm và mẹo du lịch.
- **Quản lý lễ tân:** Quản lý quầy lễ tân và khu vực tiếp tân của khách sạn, chịu trách nhiệm nhận và trả phòng, cũng như các yêu cầu của khách.
- **Quản lý thực phẩm và đồ uống:** Giám sát hoạt động thực phẩm và đồ uống của nhà hàng, đảm bảo chất lượng, lợi nhuận và tuân thủ các quy định.
- **Điều phối viên marketing:** Hỗ trợ trong các hoạt động marketing và quảng bá cho khách sạn, khu nghỉ dưỡng hoặc điểm đến du lịch.
- **Giáo viên ngành khách sạn:** Giảng dạy và đào tạo các chuyên gia tương lai trong các chương trình đào tạo khách sạn và du lịch tại các cơ sở giáo dục.
- **Quản lý quan hệ khách hàng:** Đảm bảo sự hài lòng của khách và giải quyết bất kỳ vấn đề hoặc khiếu nại nào trong thời gian lưu trú tại khách sạn hoặc khu nghỉ dưỡng.
- **Quản lý đại lý du lịch:** Quản lý hoạt động của một đại lý du lịch, bao gồm bán hàng, dịch vụ khách hàng và marketing.
- **Quản lý phục vụ tiệc:** Giám sát dịch vụ ăn uống cho các sự kiện và buổi tiệc, phối hợp chuẩn bị và giao hàng thực phẩm.
- **Nhân viên lễ tân:** Hỗ trợ khách với các nhu cầu và yêu cầu khác nhau, chẳng hạn như đặt chỗ nhà hàng, phương tiện di chuyển và thông tin địa phương.
- **Quản lý Di sản Văn hóa:** Quản lý các bảo tàng, trung tâm văn hóa hoặc các địa điểm di sản, tập trung vào việc bảo tồn và trải nghiệm của khách tham quan.

Progression:

Upon completion of the course, students can pursue **Level 6** of Tourism C Hospitality Management.

Lộ trình:

Sau khi hoàn thành khóa học, học viên có thể theo đuổi Cấp độ 6 của Quản lý Khách sạn Du lịch.

Get Qualified Scheme

La Vallette Institute is offering students access to the Malta Get Qualified Scheme, enabling students to benefit from tax credits that help lower overall study costs. This scheme is highly valuable, giving back 70% of tuition fees after graduation.



Chương trình Get Qualified

Viện La Vallette cung cấp cho sinh viên cơ hội tham gia Chương trình Get Qualified của Malta, cho phép sinh viên được hưởng tín dụng thuế giúp giảm chi phí học tập tổng thể. Chương trình này rất có giá trị, hoàn trả 70% học phí sau khi tốt nghiệp.

PAID internships:

Unlike others La Vallette is offering all their students paid internships we have placements with **Paid Internships** in the following countries and **Student Exchange** options:

- Spain
- Poland
- Italy
- Malta
- Switzerland





LA VALLETTE
INSTITUTE



Malta
Further & Higher
Education Authority

Thực tập có lương:

Khác với những nơi khác, La Vallette cung cấp cho tất cả sinh viên của mình các cơ hội thực tập có lương. Chúng tôi có các vị trí thực tập có lương tại các quốc gia và tùy chọn trao đổi sinh viên sau đây:

- Tây Ban Nha
- Ba Lan
- Ý
- Malta
- Thụy Sĩ

Checklist for the Visa (Important):

Danh sách hồ sơ cần thiết cho Visa (Quan trọng):

1. **Fully filled in visa application form signed by the applicant**

Đơn xin visa đã được điền đầy đủ và ký tên bởi người xin visa.

2. **Full passport copy must be with a validity of minimum 8 months**

Bản sao hộ chiếu đầy đủ với thời hạn tối thiểu 8 tháng.

3. **1 passport phot according to ICAO standards**

1 ảnh hộ chiếu theo tiêu chuẩn ICAO.

4. **School Enrolment letter:**

- Details of the course
- Duration of course
- Hours per week
- Proof payment (Receipt or Invoice no.)

Thư ghi danh trường học:

- Chi tiết khóa học
- Thời gian của khóa học
- Số giờ mỗi tuần
- Chứng từ thanh toán (Hóa đơn hoặc biên lai)

5. Financials:

- Bank Statement for the last 3 months
- Bank ATM Card (Front and Back) also its important that the card has the facility to use internationally and must be **Master or Visa**
- Bank Card must be from the same bank statement submitted.
- Calculation of funds shall be 30 euros per day for as long as the course is valid for example if its 1-year course then calculate like $365 \text{ days} \times 30 \text{ euros} = 10,950 \text{ euros}$ and It should show that for 3 months they have this amount regular at closing time of month

Tài chính:

- Sao kê ngân hàng của 3 tháng gần nhất
- Thẻ ATM ngân hàng (Mặt trước và mặt sau), cũng cần đảm bảo thẻ có chức năng sử dụng quốc tế và phải là thẻ Master hoặc Visa.
- Thẻ ngân hàng phải từ cùng ngân hàng với sao kê đã nộp.
- Tính toán tài chính là 30 euro mỗi ngày trong thời gian khóa học. Ví dụ, nếu khóa học kéo dài 1 năm thì tính toán như sau: $365 \text{ ngày} \times 30 \text{ euro} = 10,950 \text{ euro}$, và phải chứng minh rằng trong 3 tháng qua, số tiền này được duy trì đều đặn vào thời điểm kết thúc mỗi tháng.

In case Financials are from a sponsor:

- Sponsor Bank Statement
- Signed Declaration letter from sponsor
- Bank ATM card on sponsor name
- Signed Declaration

Nếu tài chính từ nhà tài trợ:

- Sao kê ngân hàng của nhà tài trợ
- Thư tuyên bố đã ký từ nhà tài trợ
- Thẻ ATM ngân hàng đứng tên nhà tài trợ
- Thư tuyên bố đã ký

6. Medical and Travel Insurance

- Valid for Schengen area
- Minimum medical coverage of 30k Euros



LA VALLETTE
INSTITUTE



Malta
Further & Higher
Education Authority

- Covering a minimum of 120 consecutive days
- Must be valid for study purposes
- Must be English

Bảo hiểm y tế và du lịch:

- Có hiệu lực cho khu vực Schengen
- Bảo hiểm y tế tối thiểu 30.000 euro
- Bảo hiểm phải bao phủ ít nhất 120 ngày liên tiếp
- Phải có hiệu lực cho mục đích học tập
- Phải bằng tiếng Anh

7. Flight tickets:

- Two weeks max prior to the course start date
- Dated 4-6 weeks from date of submission of application. That is if you submit application on 31st august the flight ticket shall be after 6 weeks of application submit date due to processing time gap
- Flight ticket shall be **direct to Malta** and no itinerary with a layover in any Schengen or Eu country will be accepted
- The flight ticket shall be **genuine and valid** with a checking PNR as it will be checked and verified
- If course is **less** than 6 months, then a confirmed flight ticket will be required (verifiable)
- If the course is **over** 6 months return flight ticket is not required

Vé máy bay:

- Tối đa 2 tuần trước ngày bắt đầu khóa học
- Ngày của vé máy bay cách ngày nộp đơn từ 4-6 tuần. Ví dụ, nếu bạn nộp đơn vào ngày 31 tháng 8, vé máy bay phải sau 6 tuần kể từ ngày nộp đơn do thời gian xử lý.
- Vé máy bay phải **trực tiếp đến Malta** và không chấp nhận hành trình với điểm dừng ở bất kỳ quốc gia Schengen hoặc EU nào.
- Vé máy bay phải **là thật và hợp lệ**, có thể kiểm tra PNR vì sẽ được kiểm tra và xác minh.
- Nếu khóa học **dưới** 6 tháng, cần có vé máy bay đã xác nhận (có thể kiểm tra).
- Nếu khóa học **trên** 6 tháng, vé máy bay trở về không yêu cầu.

8. Accommodation (first 14 nights):

- Must be in applicant's name
- If provided by the school, the school must provide a letter stating name, surname, passport number, address, duration of accommodation & amount paid

Nơi ở (14 đêm đầu tiên):

- Phải đứng tên người xin visa
- Nếu được trường cung cấp, trường phải cung cấp thư ghi rõ tên, họ, số hộ chiếu, địa chỉ, thời gian lưu trú và số tiền đã thanh toán.

9. Language requirements:

- For level 5 courses English Competency is a must the preferred required level is an IELTS Band 6 if not IELTS, can be of any other qualification such as PTE, Duolingo, Language Cert or relevant

Yêu cầu ngôn ngữ:

- Đối với các khóa học cấp 5, yêu cầu trình độ tiếng Anh là bắt buộc, mức độ yêu cầu ưu tiên là IELTS Band 6. Nếu không có IELTS, có thể là bất kỳ chứng chỉ nào khác như PTE, Duolingo, Language Cert hoặc tương đương.

Note: all documents should be submitted in English

Lưu ý: Tất cả các tài liệu phải được nộp bằng tiếng Anh.